

**BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *2194*/TCT-DT

V/v Đánh giá ảnh hưởng chính sách  
miễn, giảm, gia hạn năm 2011.

Hà Nội, ngày *27* tháng 6 năm 2011

Kính gửi: Cục Thuế các tỉnh, thành phố  
trực thuộc Trung ương.

Nhằm góp phần tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cho doanh nghiệp ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh, người lao động bớt khó khăn, ổn định đời sống, từ đó có động lực để yên tâm lao động sản xuất kinh doanh, vừa qua Bộ Tài chính đã xây dựng phương án miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân đối với một số đối tượng trình Thủ tướng Chính phủ. Để có cơ sở đánh giá ảnh hưởng của việc thực hiện các chính sách nêu trên tới số thu NSNN, Tổng cục Thuế yêu cầu các Cục Thuế:

**1. Dự kiến số thuế TNDN và thuế TNCN được miễn, giảm, gia hạn (Biểu số 1 và 2 đính kèm), cụ thể:**

**1.1. Giảm và gia hạn thuế TNDN:**

a) *Giảm 30% số thuế TNDN phải nộp năm 2011* đối với những doanh nghiệp thuộc đối tượng được giãn nộp thuế TNDN năm 2011 như sau:

- Số thuế TNDN phải nộp năm 2011 của Doanh nghiệp nhỏ và vừa đang thuộc diện được gia hạn thời hạn nộp thuế trong thời gian 01 năm theo quy định tại Quyết định số 21/2011/QĐ-TTg ngày 06/4/2011.

- Số thuế TNDN đối với phần thu nhập từ hoạt động sản xuất, gia công, chế biến nông, lâm, thủy hải sản, dệt may, da giày, linh kiện điện tử, xây dựng các công trình hạ tầng kinh tế xã hội (đường, trường, điện, thủy lợi, y tế ...) của các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động (từ trên 300 lao động) nhưng không phải là doanh nghiệp nhỏ và vừa đang thuộc diện gia hạn thời hạn nộp thuế TNDN năm 2011.

b) *Gia hạn thuế TNDN phải nộp năm 2011* sau khi được giảm 30%:

- Gia hạn số thuế TNDN phải nộp của Doanh nghiệp nhỏ và vừa đang thuộc diện được gia hạn thời hạn nộp thuế trong thời gian 01 năm theo quy định tại Quyết định số 21/2011/QĐ-TTg, sau khi được giảm thuế.

- Gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp trong 01 năm đối với số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2011 tính trên phần thu nhập từ các hoạt động sản xuất, gia công, chế biến nông, lâm, thủy hải sản, dệt may, da giày, linh kiện điện tử, xây dựng các công trình hạ tầng kinh tế xã hội (đường, trường, điện, thủy lợi, y tế...) của các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động (từ trên 300 lao động) sau khi được giảm thuế.

**1. 2. Giảm 50% mức thuế khoán** (thuế GTGT và thuế TNCN) từ Quý 3/2011 đến hết năm 2011 đối với các cá nhân, hộ kinh doanh nhà trọ, phòng trọ cho thuê đối với công nhân, sinh viên, học sinh; hộ, cá nhân chăm sóc trông giữ trẻ; hộ, cá nhân cung ứng suất ăn ca cho công nhân với điều kiện hộ, cá nhân này giữ ổn định mức giá cho thuê, giá trông giữ trẻ và giá cung ứng suất ăn ca như cuối năm 2010.

### 1.3. Miễn thuế TNCN:

- Miễn thuế từ ngày 01/8/2011 đến hết ngày 31/12/2012 đối với:
  - + Cổ tức được chia từ hoạt động đầu tư vào thị trường chứng khoán của cá nhân (trừ cổ tức của các ngân hàng cổ phần, các quỹ đầu tư tài chính, các tổ chức tín dụng).
  - + Thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng chứng khoán của cá nhân (không thu thuế 20% trên thu nhập hoặc 0,1% trên tổng giá trị chuyển nhượng đối với hoạt động chuyển nhượng chứng khoán của cá nhân).
- Miễn thuế TNCN từ ngày 01/8/2011 đến hết ngày 31/12/2011 đối với cá nhân có thu nhập tính thuế từ tiền lương, tiền công và từ kinh doanh **đến mức** phải chịu thuế thu nhập cá nhân ở bậc 1 của Biểu thuế lũy tiến từng phần quy định tại Luật thuế TNCN số 04/2007/QH11 ngày 21 tháng 11 năm 2007.

### 2. Một số lưu ý đối với các Cục Thuế khi dự kiến số thuế được miễn, giảm, gia hạn:

- Về thuế TNDN: Khi dự kiến số thuế TNDN được gia hạn, các Cục Thuế cần loại trừ số thuế TNDN được gia hạn thuế nhưng đã nộp vào NSNN và bảo đảm tính phù hợp, sát thực (tránh tình trạng số dự kiến thuế TNDN gia hạn cao hơn số thực thu thuế TNDN năm 2010 và dự toán năm 2011).


- Về thuế TNCN, khi dự kiến số thuế TNCN được miễn, các Cục Thuế cần căn cứ:

+ Cơ cấu của các khoản thu thuế TNCN trong tổng thu thuế TNCN trên địa bàn để đánh giá sát, phù hợp với thực tế phát sinh.

+ Cơ cấu số thu thuế TNCN từ tiền lương, tiền công và từ kinh doanh của các cá nhân có thu nhập tính thuế **chỉ đến mức** phải chịu thuế TNCN ở bậc 1 của Biểu thuế lũy tiến từng phần trong tổng số thu thuế TNCN từ tiền lương, tiền công và từ kinh doanh.

Đề nghị Cục Thuế các tỉnh, thành phố báo cáo số thuế dự kiến miễn, giảm, gia hạn theo mẫu đính kèm và gửi về Tổng cục Thuế trước ngày 08/7/2011, đồng thời gửi theo đường thư điện tử theo địa chỉ: dxtoan@gdt.gov.vn và ntlphuong@gdt.gov.vn. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, Cục Thuế kịp thời báo cáo để Tổng cục nghiên cứu hướng dẫn bổ sung./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Tổng cục (Anh Phú);
- Vụ PC;
- Lưu: VT, DT (3b). 

KT TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Trần Văn Phú

**DỰ KIẾN SỐ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP ĐƯỢC GIẢM, GIA HẠN**

*Đơn vị: Triệu đồng*

STT	Chi tiêu	Giảm 30% số thuế TNDN phải nộp năm 2011					Gia hạn thuế TNDN phải nộp năm 2011 sau khi được giảm						
		Tổng số	Doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Quyết định số 21/2011/QĐ-TTg		Thuế TNDN từ hoạt động sản xuất, gia công, chế biến nông lâm, thủy hải sản...			Tổng số	Doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Quyết định số 21/2011/QĐ-TTg		Thuế TNDN từ hoạt động sản xuất, gia công, chế biến nông lâm, thủy hải sản...		
			Giảm 30% thuế TNDN tạm tính của quý 1, 2, 3/2011	Giảm 30% thuế TNDN tạm tính của quý 4 và chênh lệch cao hơn khi quyết toán năm 2011	Giảm 30% thuế TNDN tạm tính của quý 1, 2, 3/2011	Giảm 30% thuế TNDN tạm tính của quý 4 và chênh lệch cao hơn khi quyết toán năm 2011	Gia hạn Thuế TNDN tạm tính quý 4 và chênh lệch cao hơn khi quyết toán thuế năm 2010		Gia hạn 70% thuế TNDN tạm tính của quý 1, 2, 3/2011	Gia hạn 70% thuế TNDN tạm tính của quý 4 và quyết toán năm 2011	Gia hạn 70% thuế TNDN tạm tính của quý 1, 2, 3/2011	Gia hạn 70% thuế TNDN tạm tính của quý 4 và quyết toán năm 2011	
A	B	1=2+3+4+5	2	3	4	5	6=7+8+9+10+11	7	8	9	10	11	
	<b>Tổng số</b>												
1	Khu vực DNNN trung ương												
2	Khu vực DNNN địa phương												
3	Khu vực DN có vốn ĐTNN												
4	Khu vực NQD												

*Ghi chú:* Đề nghị không thay đổi dòng, cột để thuận tiện cho việc tổng hợp.

**DỰ KIẾN SỐ THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN VÀ THUẾ KHOẢN ĐƯỢC GIẢM**

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chi tiêu	Thuế TNCN được giảm			Giảm 50% mức thuế khoán từ quý 3 đến hết năm 2011			
		Tổng số	Ảnh hưởng giảm thu năm 2011 (kỳ kê khai thuế tháng 9 đến tháng 12/2011)	Ảnh hưởng giảm thu năm 2012 (kỳ kê khai thuế tháng 1 đến tháng 12/2012)	Ảnh hưởng giảm thu năm 2013 (kỳ kê khai thuế tháng 1/2013)	Tổng số	Thuế GTGT	Thuế TNCN
A	B	1=2+3+4	2	3	4	5=6+7	6	7
<b>I</b>	<b>Thuế TNCN</b>							
1	Cổ tức được chia từ hoạt động đầu tư vào FTCK của cá nhân.					X	X	X
2	Thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng chứng khoán của cá nhân.					X	X	X
3	Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công và từ kinh doanh đến mức phải chịu thuế TNCN ở bậc 1.					X	X	X
<b>II</b>	<b>Thuế khoán đối với các cá nhân, hộ kinh doanh nhà trọ, phòng trọ...</b>	X	X	X	X	X	X	X

**Ghi chú:** - Trường hợp những cá nhân, hộ kinh doanh nhà trọ, phòng trọ... (nêu tại điểm 2 của Công văn) cũng là đối tượng được miễn thuế TNCN do có thu nhập từ kinh doanh phòng trọ đến mức phải chịu thuế ở bậc 1 thì không tổng hợp tại chi tiêu (II) mà tổng hợp tại chi tiêu (3) của biểu.  
- Những ô đánh dấu (x) là những ô không tổng hợp số liệu.